

Số: /QB-UBND

Trung Hội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế và dự toán chi phí khảo sát, thiết kế xây dựng công trình: Kè chống sạt lở đường trục chính xóm Làng Mố xã Trung Hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của chính phủ số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Số 10/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ các Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016; số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 29/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, ngày 27/02/2024 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 27/2020/NĐ-CP, ngày 19/04/2022 của chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 02/12/2024 của HĐND xã Trung Hội về việc phê duyệt chủ trương bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn thu tiền đất năm 2024 trên địa bàn xã Trung Hội (lần 2); số 51/NQ-HĐND ngày 02/12/2024 của HĐND xã Trung Hội về

việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản các công trình năm 2024 trên địa bàn xã Trung Hội; số 55/NQ-HĐND ngày 25/12/2024 của HĐND xã Trung Hội về việc Phê chuẩn sử dụng sử dụng số vượt thu tiền sử dụng đất 6 tháng cuối năm 2024 thực hiện chi đầu tư XDCB các công trình năm 2024 và các công trình khởi công mới năm 2025; số 56/NQ-HĐND ngày 25/12/2024 của HĐND xã Trung Hội về việc Phê chuẩn phân bổ dự toán thu chi ngân sách xã năm 2025;

Theo đề của bộ phận chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát thiết kế và dự toán chi phí khảo sát, thiết kế xây dựng công trình: Kè chống sạt lở đường trục chính xóm Làng Mồ xã Trung Hội .

I. Nhiệm vụ khảo sát.

1. Mục đích khảo sát địa hình, khảo sát địa chất:

a. Mục đích khảo sát địa hình

- Xác định chính xác vị trí các hạng mục công trình;
- Đánh giá được cụ thể điều kiện địa hình tuyến công trình, hiện trạng sạt lở, phạm vi hố xói (nếu có), hình dạng lòng dẫn...làm một trong những cơ sở để đề xuất biện pháp công trình, biện pháp thi công;
- Xác định được tương đối chính xác khối lượng, xác định được tổng mức đầu tư.

b. Mục đích khảo sát địa chất:

- Mục đích của công tác khảo sát địa chất là cung cấp các thông số về điều kiện địa chất công trình, địa chất thủy văn và các hoạt động địa chất khác trong khu vực xây dựng công trình phục vụ cho việc thiết kế;
- Đánh giá khả năng chịu tải khu vực dự án, cùng với tài liệu địa hình làm cơ sở đề xuất các giải pháp tổng thể thiết kế công trình;
- Làm cơ sở để đề xuất các biện pháp để xử lý các vấn đề nền móng của công trình;
- Xác định được tương đối chính xác khối lượng, xác định được tổng mức đầu tư.

2. Phạm vi khảo sát;

- Khảo sát hiện trạng công trình, vị trí, công năng, giao thông nội bộ các hạng mục công trình hiện có.
- Khảo sát nguồn cung ứng vật tư vật liệu tại địa phương khu vực xây dựng công trình.

3. Phương pháp và nội dung khảo sát.

3.1. Phương pháp bố trí tuyến đo:

- Dùng máy toàn đạc điện tử TCR 405 (hoặc các máy có độ chính xác tương đương): đặt máy tại các điểm cao độ đã có trong khu vực xây dựng làm cơ sở để gắn độ cao vào các điểm định vị mặt cắt. Số đo cao máy và cao gương đo đến 1mm, số đọc giá trị Δh trên gương đọc đến 1mm. Giá trị tính toán là giá trị

trung bình giữa lần đo thuận và đảo và trung bình giữa đo đi và đo về với sai số giữa hai lần đo đi và đo về là ± 2 mm.

3.2 Lưới cao, tọa độ:

- Sử dụng các mốc cao, tọa độ trong phạm vi khu vực xây dựng:
- Sai số cho phép dẫn thủy chuẩn kỹ thuật tính theo công thức: $f_{hcp} = 50\sqrt{L}$

3.3. Đo vẽ bình đồ (tỷ lệ 1/500):

Thiết bị đo vẽ các điểm chi tiết: là máy toàn đạc điện tử: TCR 405 và gương đơn (hoặc các máy kinh vĩ cơ có độ chính xác cho phép). Trên bình đồ thể hiện đầy đủ hình dáng, kích thước của địa hình, địa vật nằm trong phạm vi đo.

Các nội dung trọng tâm được thể hiện bao gồm:

- + Vị trí công trình cần thiết kế, thi công.
- + Địa hình, địa vật khu vực cần đền bù, GPMB nhà dân vv...

3.4. Đo mặt cắt dọc:

- Việc xác định tuyến đo, định vị các mặt cắt ngang trên tuyến (vị trí mặt cắt và khoảng cách các m/c) được tiến hành trước tiên.
- Các điểm đo chi tiết thể hiện được sự thay đổi địa hình, địa vật của công trình;

3.5. Đo mặt cắt ngang:

Định vị hướng đo các mặt cắt ngang trên tuyến (các mặt cắt ngang phải vuông góc với tuyến đo; vị trí mặt cắt, khoảng cách các m/c bố trí cho phù hợp với yêu cầu đề ra và nhất thiết phải bố trí đo các mặt cắt, các điểm đo tại những chỗ địa hình thay đổi đột biến).

Khoảng cách các điểm đo chi tiết không được vượt quá 5m; với địa hình đặc biệt khoảng cách các điểm đo có thể ngắn hơn. Các điểm đo chi tiết thể hiện được sự thay đổi địa hình, địa vật và các đặc điểm chính của công trình và được thể hiện bằng độ chênh cao, độ rộng.

4. Tiêu chuẩn áp dụng.

- TCVN 4054-2005 đường ô tô yêu cầu thiết kế
- Thiết kế theo tiêu chuẩn đường GTNT (theo TCVN 10380: 2014)
- Loại, cấp công trình: Hạ tầng kỹ thuật
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5574:2018 về Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4085:2011 về Kết cấu gạch đá - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu (năm 2011)
- TCVN 2737:1995, Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế
- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành có liên quan khác
- Thiết kế điển hình 86- 06X Tường chắn đất bê tông và đá xây

5. Khối lượng dự kiến:

- Xây dựng tuyến kè chống sạt lở xóm Làng Mỏ với chiều dài khoảng $L=85,55m$

+Tuyến 1: Khu vực ruộng nhà ông Thơm chiều dài $L1=43,50m$

+Tuyến 2: Khu vực ruộng nhà ông Thân chiều dài $L2=42.05m$.

*Kết cấu kè dự kiến như sau:

a. Móng kê:

Kết cấu móng kê bằng đá học xây VXM M100#; lớp đệm đáy móng bằng đá dăm dày 10cm, chiều cao $H = 1,0\text{m}$; chiều rộng $B = 1,4 - 1,7\text{m}$.

b. Thân kê:

Kết cấu thân kê bằng đá học xây VXM M100#; chiều cao $H = 1,5 - 2,5\text{m}$, chiều rộng đỉnh kê $B = 0,4\text{m}$.

Kê bố trí khe phòng lún rộng 1,5cm nhét bao đay nhựa đường, khoảng cách 15m/khe.

Thiết kế đặt ống PVC-D76 thoát nước trong lòng kê, khoảng cách 3m/ống.

c. Các hạng mục khác:

- Thiết kế cắm cọc tiêu Bê tông cốt thép M200 trên đỉnh kê ,khoảng cách 5m/cọc.

- Thiết kế nổi cống tròn D100 bằng cống BTCT kết hợp đá học xây vữa xi măng mác 100#.

6. Báo cáo kết quả khảo sát: Trên cơ sở kết quả khảo sát, lập hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát theo quy định. Hồ sơ khảo sát giao nộp: 07 bộ.

II. Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình:

Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình theo các bước qui định của nhà nước. Nội dung nhiệm vụ gồm:

1. Thuyết minh:

- a. Các căn cứ để lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình;
- b. Mục tiêu xây dựng công trình;
- c. Địa điểm xây dựng công trình;
- d. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình;
- đ. Các yêu cầu về quy mô và thời hạn sử dụng công trình, công năng sử dụng, biện pháp tổ chức thi công và các yêu cầu kỹ thuật khác đối với công trình.

2. Nội dung thiết kế:

2.1. Quy mô thiết kế

- Quy mô: Căn cứ theo nhu cầu sử dụng thực tiễn trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo, quy mô đầu tư xây dựng công trình là Kè chống sạt lở đường trục chính xóm Làng Mố xã Trung Hội .

- Cấp công trình: Công trình cấp 4

- Loại công trình: Công trình giao thông

2.2. Các nội dung thiết kế chủ yếu:

- Yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan.

- Khắc phục tình trạng sạt lở, giữ ổn định bảo vệ nền mặt đường BTXM hiện có .

- Đảm bảo an toàn cho người và phương tiện giao thông tham gia trên tuyến đường khu vực có nguy cơ sạt sạt ;

- Cải thiện cảnh quan môi trường sinh thái khu vực

- Yêu cầu về kiến trúc công trình.

+ Đo dẫn thủy chuẩn:

- Hệ cao độ sử dụng là hệ cao độ quốc gia VN2000;

- Mốc cao độ dự kiến : 2 mốc

- Với khu vực khảo sát công trình được tiến hành lập lưới thủy chuẩn kỹ thuật.

- Đo dẫn thủy chuẩn kỹ thuật.

+ Đo bình đồ:

- Trên bình đồ cần thể hiện rõ các điểm địa hình, địa vật như: Khu vực bị sạt lở, các hố xói, mô tả các đoạn sông cong, nhà cửa, cầu cống, ruộng vườn mồ mả, đền thờ... nhằm nêu bật phạm vi công trình chiếm chỗ, chiều dài tuyến công trình nhằm phục vụ công tác thi công sau này. Phần dưới nước cần thể hiện rõ độ nông, sâu... trong phạm vi công trình;

- Đo vẽ bình đồ công trình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức $h=1\text{m}$.

+ Đo mặt cắt dọc:

- Đo mặt cắt dọc theo chiều dài tuyến công trình. Trên mặt cắt dọc thể hiện vị trí và khoảng cách các cọc cắt ngang, các điểm đầu tuyến và điểm cuối tuyến công trình;

- Phía dưới bản vẽ cắt dọc có sơ họa các công trình trên tuyến, đường, nhà cửa, các địa vật khác nằm trong khu vực đo vẽ. Trung bình cứ 20m có một điểm cắt dọc, nếu địa hình thay đổi phải đo theo sự biến đổi của địa hình;

+ Đo mặt cắt ngang:

- Đo mặt cắt ngang tỉ lệ 1/200. Mặt cắt ngang yêu cầu thể hiện chính xác địa hình các khu vực có ảnh hưởng đến khối lượng và biện pháp thi công công trình.

- Khoảng cách các điểm đo chi tiết không được vượt quá quy trình; với địa hình đặc biệt khoảng cách các điểm đo có thể ngắn hơn. Đối với địa hình đặc biệt hoặc có sự thay đổi đột ngột thì đo theo địa hình đó không phân biệt khoảng cách. Các điểm đo chi tiết thể hiện được sự thay đổi địa hình, địa vật và các đặc điểm chính của công trình,...

- Đặt máy tại các cọc đã được xác định trên tuyến tiến hành đo các mặt cắt ngang tuyến và hướng đo của các mặt cắt phải vuông góc với tim cắt dọc;

- Trên mặt cắt ngang đi qua khu vực có nhà dân phải đo chi tiết và phải thể hiện được kích thước từ tim (trên cắt dọc) đến mép nhà hoặc các công trình phụ trợ khác.

- Khoảng cách giữa các mặt cắt ngang trung bình là 10m, tại những vị trí có thay đổi địa hình đột ngột phải bố trí thêm mặt cắt ngang để thể hiện rõ những thay đổi đó.

+ Xác định cao, tọa độ các hố khoan đào:

- Xác định cao, tọa độ theo vị trí điều tra, đánh dấu của chủ trì thủy văn ngoài thực địa với độ chính xác lưới đo vẽ và thủy chuẩn kỹ thuật.

- Số lượng và vị trí các hố đào địa chất theo bản thiết kế của chủ trì chuyên ngành khảo sát địa chất trên các bình đồ tỷ lệ 1/500 với độ chính xác theo lưới đo vẽ và thủy chuẩn kỹ thuật.

3. Thành phần hồ sơ:

- Thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình.
- Bản vẽ thiết kế thi công công trình.
- Dự toán công trình.
- Số lượng hồ sơ : 07 bộ.

III. Dự toán chi phí khảo sát và lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình

Tổng dự toán chi phí khảo sát và lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình:
32.136.257 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi hai triệu một trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi bảy đồng./).

Điều 2. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng xã Trung Hội căn cứ các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước để tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Văn phòng UBND xã; Trưởng các Ban ngành, Đoàn thể thuộc xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ, HDND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như điều 2,3;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Định

